

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin và chuyển đổi số năm học 2025 -2026

Căn cứ Quyết định số 3276/QĐ-BGDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số cơ sở giáo dục mầm non;

Trường MN Ngọc Thụy xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT – chuyển đổi số năm học 2025 - 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tiếp tục hoàn thiện các ứng dụng CNTT chuyên ngành, thực hiện kết nối, cung cấp dữ liệu với cơ sở dữ liệu Ngành về giáo dục mầm non, tạo nền tảng kết nối dữ liệu của các khối trong Trường, Quận, Thành phố.
- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy, học, kiểm tra đánh giá và quản trị nhà trường; phát triển kho học liệu số như kho bài giảng e-learning, kho học liệu các bài giảng chất lượng tốt, tập trung khai thác hiệu quả kho học liệu số dùng chung toàn Trường;
- Đảm bảo hạ tầng kết nối triển khai theo mô hình bảo mật 4 lớp, chuyển đổi sử dụng IPv6 cho các hệ thống thông tin chuyên ngành.

II. CHỈ TIÊU

- 60% CBQL có chữ ký số cá nhân tiến tới mục tiêu quản lý chuyên môn không sử dụng giấy tờ, nâng cao hiệu quả quản lý của Nhà trường.
- 100% các nhà trường thực hiện thanh toán học phí, các khoản thu không dùng tiền mặt kết nối dữ liệu với cơ sở dữ liệu Giáo dục và Đào tạo và các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt.

Thực hiện mô hình trường học chuyển đổi số tự đánh giá theo Quyết định số 3276/QĐ-BGDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số cơ sở giáo dục mầm non;

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Chuyển đổi số trong quản trị và xây dựng cơ sở dữ liệu về giáo dục

- Tiếp tục triển khai nền tảng quản trị đảm bảo kết nối thông suốt với cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo đáp ứng các yêu cầu tại Thông tư số 42/2021/TT- BGDĐT ngày 30/12/2021 quy định về cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo, bao gồm: quản lý tuyển sinh trực tuyến, quản lý học sinh (quản lý hồ sơ, kết quả đánh giá mục tiêu cuối độ tuổi), quản lý đội ngũ cán bộ, quản lý cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, quản lý thông tin y tế, sức khỏe học sinh trong trường.

- Thực hiện chuyển đổi số trong quản lý hồ sơ, sổ sách chuyên môn và hồ sơ nuôi dưỡng.

- Bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ giáo viên; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử; khai thác có hiệu quả các trang thiết bị CNTT đã được đầu tư;

- Thường xuyên cập nhật dữ liệu, văn bản, thông tin... trên cổng thông tin điện tử của nhà trường theo kế hoạch nhiệm vụ năm học.

2. Chuyển đổi số trong dạy, học và đánh giá trẻ.

- Tổ chức cho giáo viên xây dựng học liệu số, mỗi GV có ít nhất 2 sản phẩm/tháng, gồm: (bài giảng điện tử, trò chơi học tập, bộ câu hỏi bằng hình ảnh phù hợp độ tuổi MN.....) và đăng tải trên kho học liệu của nhà trường.

- Tăng cường tổ chức bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ giáo viên; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, trí tuệ nhân tạo AI, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử.

- Triển khai hiệu quả hệ thống thư viện số (bao gồm phần mềm quản lý thư viện tích hợp kho học liệu số của đơn vị).

- Áp dụng hiệu quả phần mềm Gokids để soạn giảng, xây dựng kế hoạch cũng như đánh giá trẻ đạt các mục tiêu độ tuổi theo ngày – tháng – năm. Khai thác triệt để phần mềm dinh dưỡng đảm bảo xây dựng những bữa ăn chất lượng, cân đối các chất.

4. Phát triển hạ tầng số, trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo.

Tăng cường các nguồn lực đầu tư hạ tầng thiết bị CNTT phục vụ ứng dụng CNTT một cách hiệu quả và thiết thực, cụ thể:

- Rà soát, tham mưu đầu tư mới, mua sắm bổ sung máy tính thay thế những máy đã quá cũ, hỏng. Chú trọng khai thác phòng máy tính cho các hoạt động chuyên môn của nhà trường và các phần mềm kích thích tư duy cho trẻ như kidsmart....

- Nghiên cứu sử dụng đồng thời nhiều đường truyền Internet của các nhà cung cấp khác nhau, kết hợp các phần mềm dạy học phổ biến, ưu tiên lựa chọn những phần mềm có nền tảng công nghệ trong nước để đảm bảo chất lượng và ổn định việc dạy, học. Đầu tư thiết bị bảo mật (tường lửa, kiểm soát truy cập - IPS,...) cho hệ thống mạng và phần mềm bản quyền cho máy tính của Trường.

- Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh đối với các hệ thống CNTT (phần cứng, phần mềm, website...). Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên nhân viên kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân.

- Thực hiện công tác bảo trì, bảo dưỡng định kỳ, có hồ sơ, sổ sách theo dõi. Phân công rõ trách nhiệm của cán bộ, GV, NV trong việc khai thác sử dụng và bảo quản máy tính. Bố trí nguồn kinh phí để duy tu, duy trì trang thiết bị theo qui định.

5. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả phần mềm thống kê và quản lý trường học trên cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo tại địa chỉ <https://csdl.hanoi.edu.vn> đáp ứng yêu cầu của Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 Thông tư Quy định về cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo và các văn bản hướng dẫn chỉ đạo khác của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện hệ thống thông tin quản lý chuyên ngành Giáo dục và Đào tạo trên nền tảng cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo do Bộ Giáo dục và Đào tạo quản lý, gồm các phân hệ: quản lý tuyển sinh các lớp đầu cấp, quản lý thu phí không dùng tiền mặt; quản lý thư viện điện tử trường học; kiểm định chất lượng giáo dục;

- Quản lý truyền thông giáo dục để mở rộng kết nối, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà trường, ưu tiên các hình thức trao đổi thông tin miễn phí như tin nhắn OTT, ứng dụng trên thiết bị di động và website giáo dục;

- Tiếp tục triển khai Hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT;

- Triển khai hiệu quả Hệ thống quản lý văn bản và điều hành Thành phố Hà Nội; kênh tương tác iHanoi.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác quản lý chỉ đạo.

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số của Nhà trường; Thành lập Ban chỉ đạo cấp trường, phân công nhiệm vụ cụ thể để triển khai đổi mới và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong dạy học và quản lý nhà trường.

- Xây dựng quy định, quy chế vận hành, sử dụng và khai thác các hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung như: trang thông tin điện tử, hệ thống thông tin quản lý giáo dục, hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc... đối với Nhà trường.

- Tổ chức đa dạng các hình thức tuyên truyền, vận động trong cán bộ, giáo viên và học sinh, phụ huynh học sinh, nhân dân hiểu, nhận thức rõ tầm quan trọng, tác dụng của ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong dạy học, quản lý nhà trường;

- Căn cứ điều kiện cụ thể, tổ chức thực hiện ứng dụng CNTT và chuyển đổi số từng bước theo lộ trình, từng mức độ phù hợp; Đặc biệt quan tâm việc bồi dưỡng cán bộ, giáo viên kiến thức kỹ năng ứng dụng CNTT trong dạy học và sử dụng thiết bị dạy học hiện đại; tham gia các lớp bồi dưỡng tập huấn do Phòng GDĐT quận tổ chức, triển khai theo các nội dung mà kế hoạch đã đề ra;

- Bố trí ngân sách thực hiện công tác mua sắm thiết bị, phần mềm CNTT,

cơ sở vật chất, bồi dưỡng, phát triển và sử dụng đội ngũ... theo quy định;

- Thực hiện nghiêm túc, đúng thời gian quy định các báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của UBND phường đúng thời gian quy định.

- Căn cứ các tiêu chí quy định, tự đánh giá mô hình tại đơn vị theo các tiêu chí, các mức độ đạt được; Thực hiện sơ kết, đánh giá tiến độ và kết quả triển khai các nội dung của kế hoạch này theo từng năm học

- Thực hiện công tác tự kiểm tra, đánh giá mức độ chuyển đổi số trong trường học

- + **Tháng 4/2026:** tự kiểm tra, đánh giá mức độ chuyển đổi số;

- + **Trước 28/4/2025:** nộp hồ sơ, kết quả tự đánh giá chuyển đổi số về phòng VHXX.

2. Công tác đào tạo bồi dưỡng CBGVNV.

- Phân công cán bộ phụ trách CNTT trong nhà trường; mỗi tổ nhóm chuyên môn có giáo viên cốt cán về ứng dụng CNTT trong giảng dạy.

- Tổ chức quán triệt và triển khai các văn bản quy phạm pháp luật về CNTT. Tổ chức có hiệu quả công tác đào tạo bồi dưỡng ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học, đổi mới nội dung chương trình bồi dưỡng theo hướng thiết thực, cập nhật, ưu tiên sử dụng phần mềm mới, khai thác thông tin trên Internet, giới thiệu những địa chỉ hay, có ích với giáo viên.

- Chủ động xây dựng kế hoạch bồi dưỡng CNTT cho 100% CBGV; tiếp tục khảo sát, phân loại phù hợp đối tượng đáp ứng khung năng lực VTVL, chuẩn nghề nghiệp tập trung vào một số nội dung chính sau:

- + Đào tạo bồi dưỡng, nâng cao trình độ ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, điều hành, nâng cao nhận thức về cơ quan điện tử, chính quyền điện tử.

- + Đào tạo về CNTT để tổ chức bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT trong quản lý, giảng dạy và học tập cho CBGVNV. Bồi dưỡng kỹ năng thiết kế bài giảng Elearning, Video, bài giảng tương tác cho đội ngũ.

3. Ứng dụng CNTT.

- Thường xuyên tổ chức các chuyên đề cấp trường về đổi mới phương pháp dạy học, trong đó sử dụng phương tiện CNTT một cách hợp lý nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy.

- Khai thác và sử dụng hiệu quả hệ thống phần mềm như: Cơ sở dữ liệu, Kế toán, quản lý tài sản công...

- Tổ chức các hoạt động hướng dẫn và khuyến khích giáo viên soạn bài giảng điện tử Elearning.

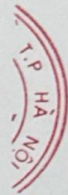
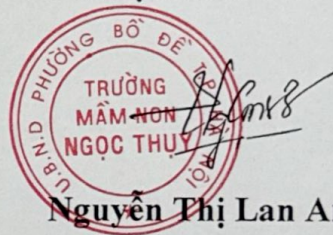
- Tiếp tục xây dựng kho học liệu của Nhà trường.

Trên đây là Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2025-2026 của trường MN Ngọc Thụy, yêu cầu các bộ phận nghiên cứu, nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- CBGVNV toàn trường (để thực hiện);
- Lưu VP.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Lan Anh